

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL,
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 30-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mùi

2. Ông Ngô Văn Khoa

- Thư ký phiên tòa: ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa:
bà Võ Thị Bích Ngọc - Kiểm sát V.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/TLST-HS, ngày 13/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 19/3/2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn B (*có mặt*), sinh năm 1982 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Không có nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn D (đã chết) và bà Trình Thị T (đã chết); tiền án, tiền sự: không. Ngày 29/5/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản; Ngày 22/12/2000, bị Tòa án nhân dân huyện Đắc Nông, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 18 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản; Ngày 26/5/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản; Ngày 20/02/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản; Ngày 30/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản; Ngày 18/8/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của các bản án nêu trên và đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/11/2017 (sau đó chuyển tạm giam), hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắc Mil.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H (*vắng mặt*), sinh năm 1965

Địa chỉ: đường H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Vũ Thị V (*vắng mặt*), sinh năm 1973

2. Bà Lại Thị H (*vắng mặt*)

Cùng trú tại địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 24/11/2017, Ngô Văn B đến huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để tìm việc làm. Quá trình tìm việc làm, Ngô Văn B nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác. Đến khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 27/11/2017, Ngô Văn B đi bộ đến khu vực đường H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và phát hiện nhà của bà Nguyễn Thị H cửa công và cửa nhà đều mở, nhìn vào trong không thấy có người nên Ngô Văn B đi vào nhà bà H, khi đi vào phòng khách thấy không có vật gì nhỏ gọn, Ngô Văn B thấy phòng ngủ của nhà bà Nguyễn Thị H không đóng và đi vào thì phát hiện thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime và 01 ví da hiệu Safilo (bên trong ví có 200.000 Việt Nam đồng) để trên bàn cạnh giường ngủ, Ngô Văn B đã dùng tay phải lấy điện thoại, ví và cầm đi ra tới phòng khách thì bà Nguyễn Thị H nhìn thấy và tri hô; sợ bị bắt, Ngô Văn B đã để lại điện thoại và ví tại kệ nước tại phòng bếp và bỏ đi ra ngoài nhưng đã bị bà Nguyễn Thị H và những người hàng xóm của bà H giữ lại và gọi điện báo cơ quan Công an đến giải quyết.

Bản kết luận định giá tài sản số 49/HĐĐGTS ngày 01/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime có giá trị còn lại là 4.950.000 đồng (Bốn triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng). Đối với chiếc ví da hiệu Safilo của bà Nguyễn Thị H đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên không định giá.

Tại bản cáo trạng số: 11/CTr-VKS, ngày 13/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Ngô Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người bị hại (bà Nguyễn Thị H): Đã nhận lại tài sản, không bị hư hỏng gì nên không yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g và p khoản 1 Điều 46, điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù giam.

Về vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan điều tra huyện Đắk Mil đã tra lại 01 điện thoại di động Samsung J7, 01 ví da và 01 tờ tiền 200.000 đồng cho bà Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 27/11/2017, tại tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản của người khác, Ngô Văn B đã có hành vi lén lút trộm cắp của bà Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime có giá trị còn lại là 4.950.000 đồng và 200.000 đồng (tiền Việt Nam). Tổng giá trị tài sản mà Ngô Văn B trộm cắp là 5.150.000 đồng. Hành vi của bị cáo Ngô Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

“Điều 138. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

[5]. Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bản tính lười lao động, thích có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải được xử lý nghiêm.

[6]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn về tài sản, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã có 06 lần phạm tội và bị kết án: Ngày 29/5/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản; Ngày 22/12/2000, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Nông, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 18 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản; Ngày 26/5/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản; Ngày 20/02/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản; Ngày 30/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản; Ngày 18/8/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của các bản án nêu trên và đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Ngày 27/11/2017, thực hiện hành vi phạm tội tại huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông và bị tạm giữ (sau đó chuyển tạm giam) từ ngày 27/11/2017; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil.

[7]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[8]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: qua xác minh bị cáo là người không có tài sản, thu nhập, thuộc hộ nghèo, không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

[10]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và sau đó trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, 01 ví da màu nâu hiệu Safilo và 01 tờ tiền polime

mệnh giá 200.000 đồng tiền Việt Nam cho bà Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2017 tại Công an huyện Đắk Mil) là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 138, điểm g và điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn B 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/11/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng trong vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, 01 ví da màu nâu hiệu Safilo và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng (Việt Nam) cho bà Nguyễn Thị H.

4. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil (02);
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Công an huyện Đắk Mil
- (Đội điều tra, Bộ phận NVHS,
- Đội THAHS);
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng